TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Mỏ Cày Nam, ngày 21 tháng 5 năm 2018

Số: 133/2018/QĐST – HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 164/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Y**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: ấp B, xã BT, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh **Phan Văn C**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Y và anh Phan Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Phan Hoàng P, sinh ngày 27/3/2014 giao cho chị Yến trực tiếp nuôi, anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ mỗi tháng 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, bắt đầu thực hiện từ tháng 5 năm 2018.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị Y và anh C trình bày không có, không giải quyết.

- Về nợ chung: chị Y và anh C trình bày không có, không giải quyết.

Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bến Tre – Phòng giao dịch huyện Giồng Trôm không có yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do chị Đỗ Thị Y chịu nhưng do chị Y thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp.

Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do anh Phan Văn C có nghĩa vụ chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí